

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Quy trình giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận  
và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc thẩm quyền  
quản lý và giải quyết của ngành Khoa học và Công nghệ  
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã về việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

*Căn cứ Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 572/TTr-SKHHCN ngày 21/3/2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Quy trình giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Phước (*Phụ lục Quy trình kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các Phòng, TT;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**

**PHỤ LỤC**  
**QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ**  
**TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT**  
**CỦA NGÀNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC GIẢI QUYẾT HỒ SƠ	THỜI GIAN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)	TRÌNH CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN (nếu có)	MÔ TẢ QUY TRÌNH	PHÍ, LỆ PHÍ
<b>LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>								
<b>1. Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên. Mã số TTHC: 1.012353.000.00.00.H10. Mức DVC: Toàn trình</b>								
<b>1.1. Đối với dự án đầu tư không có quy mô lớn, không có công nghệ phức tạp</b>								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ (TTPVHCC)	0,5 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường;	Không	Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến tại <a href="http://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/">http://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/</a> được Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại (TTPVHCC) tiếp nhận chuyển về Sở Khoa học và Công nghệ; Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ (QLKHCN) tham mưu văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường; cơ quan quản lý chuyên ngành cùng cấp; tổ chức, chuyên gia	Lệ phí: Không quy định.
2	Bước 2	Lấy ý kiến	Sở Tài nguyên và Môi trường; cơ quan quản lý chuyên ngành cùng cấp; tổ chức, chuyên gia độc lập.	15 ngày	cơ quan quản lý chuyên ngành			
3	Bước 3	Phê duyệt	Chuyên viên 2 (Phòng QLKHCN)	06 ngày				

			Trưởng phòng QLKHCN	0,5 ngày	cùng cấp; chuyên gia độc lập		độc lập lấy ý kiến phối hợp. Sau khi nhận được đủ ý kiến của cơ quan phối hợp, tổ chức, chuyên gia độc lập phòng QLKHCN tham mưu trình lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản có ý kiến xác định công nghệ của dự án đầu tư. Bộ phận trả kết quả (TTPVHCC) trả kết quả cho nhà đầu tư.	
			Giám đốc Sở	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận trả kết quả (TTPVHCC)	0,5 ngày				
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b>				<b>23 ngày</b>				

### 1.2. Đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ (TTPVHCC)	0,5 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường; cơ quan quản lý chuyên ngành cùng cấp;  Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ	Không	Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến tại <a href="http://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/">http://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/</a> được Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại (TTPVHCC) tiếp nhận chuyển về Sở Khoa học và Công nghệ; Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ (QLKHCN) tham mưu văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường; cơ quan quản lý chuyên ngành cùng cấp lấy ý kiến phối hợp. Sở KH&CN quyết định thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ, tổ chức khảo sát thực tế để xác định công nghệ của dự án đầu tư. Sau khi nhận được đủ ý kiến của cơ quan phối hợp; Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ, phòng QLKHCN trình lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản có ý kiến xác định công nghệ của dự án đầu tư. Bộ phận trả kết quả (TTPVHCC) trả kết quả cho nhà đầu tư.	Lệ phí: Không quy định.
2	Bước 2	Lấy ý kiến	Sở Tài nguyên và Môi trường; cơ quan quản lý chuyên ngành cùng cấp;	15 ngày				
3	Bước 3	Sở KH&CN quyết định thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ, tổ chức khảo sát thực tế để xác định công nghệ của dự án đầu tư	Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ	20 ngày				
4	Bước 4	Phê duyệt	Chuyên viên 2 (Phòng QLKHCN)	06 ngày				

			Trưởng phòng QLKH-CN	0,5 ngày				
			Giám đốc Sở	0,5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận trả kết quả (TTPVHCC)	0,5 ngày				
	<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b>			<b>43 ngày</b>				

\* **Ghi chú:** Chuyên viên 2 (Phòng QLKH-CN): Chuyên viên phụ trách lĩnh vực công nghệ.